

PHẦN I: LÝ THUYẾT (2 điểm)

- Câu 1: c
Câu 2: c
Câu 3: a
Câu 4: b
Câu 5: c
Câu 6: a
Câu 7: d
Câu 8: d
Câu 9: b
Câu 10: a

PHẦN II: BÀI TẬP (8 điểm)

Câu 1:

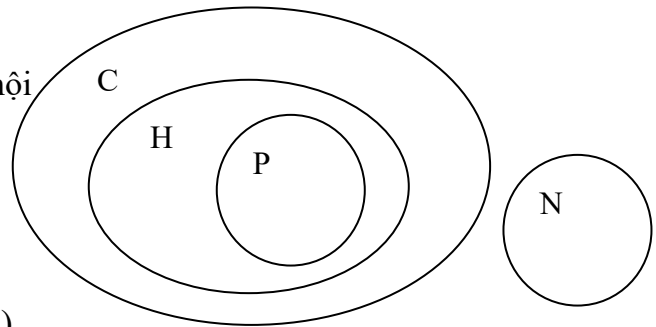
- a. Vẽ hình (1 điểm)

Gọi: C = hành vi

H = hành vi nguy hiểm cho xã hội

P = hành vi trái pháp luật

N = người phạm tội



- b. Viết đúng cấu trúc logic: (1 điểm)

SAP

Dựa vào hình vuông logic xác định và phát biểu đúng phán đoán tương đương:

SAP \Leftrightarrow \sim SOP Không phải có những hành vi nguy hiểm cho xã hội không bị lên án

- c. Xác định cấu trúc logic: (1 điểm)

Gọi p = lạm dụng quyền hạn nơi công tác, q = gây thiệt hại nặng cho công ty, s = phải chịu trách nhiệm bồi thường

$$p \Rightarrow (q \wedge s)$$

Lập được bảng chân trị để xác định giá trị chân lý, phán đoán có giá trị chân lý không xác định vì có trường hợp $p=1, q=1, s=0$

Câu 2:

- a. Cấu trúc logic của tam đoạn luận (1 điểm)

Hành vi nguy hiểm cho xã hội: M

Hành vi trái pháp luật: P

Hành vi bị lên án: S

MIP (tiền đề 1)

MAS (tiền đề 2)

SAP (kết luận)

Xác định được tính chu diên của M, S, P trong tam đoạn luận (0,5 điểm)

Tam đoạn luận không logic, vi phạm quy tắc 6: nếu một trong hai tiền đề là phán đoán bộ phận thì kết luận phải là phán đoán bộ phận, vẽ hình sơ đồ Vern hoặc đường tròn Euler để chứng minh (1 điểm)

- b. Cấu trúc logic của suy luận (1 điểm)

Gọi: p = cá nhân lạm dụng quyền dân sự của mình

q = gây thiệt hại cho người khác

s = chịu trách nhiệm bồi thường

$(p \wedge q) \Rightarrow s$ (tiền đề 1)

$s \wedge \sim p$ (tiền đề 2)

q (kết luận)

Lập đúng bảng chân trị (1 điểm)

Kết luận: Suy luận không đúng vì vi phạm quy tắc kết luận, trong tất cả các trường hợp tiền đề cùng đúng thì kết luận có trường hợp đúng có trường hợp sai. (0,5 điểm)